TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **149/**2023/HNGĐ-ST Ngày 25/5/2023 V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Nhân
2. Bà Lý Thúy Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Bế Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Toà án nhân dân thành phố T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19/4/2023, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Thúy Q**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

2. **Bị đơn**: Anh **Đỗ Văn T**, sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời khai các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứi tại Tòa án chị Nguyễn Thị Thúy Q khai: Chị Q và anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang có một con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016, hiện cháu Đỗ Tiến Đ đang ở cùng ông bà nội tại: Thôn Gò Củi, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 218/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T đã tuyên: Giao con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016 cho chị anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc

giáo dục sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Thúy Q không phải chấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên anh Đỗ Tiến T không chấp hành quyết định của Tòa án, luôn cản trở Chị Q trong việc thăm nom con chung, hành hung Chị Q giữa đường, đập xe của Chị Q. Việc ngăn cấm thăm nom con của anh T đã xâ phạm đến quyền của người mẹ theo quy định của pháp luật. Hơn nữa anh T cũng thường xuyên vắng nhà, phó mặc việc chăm sóc nuôi dưỡng con cho ông bà nội trong khi con còn nhỏ cần có sự quan tâm sát sao của cha mẹ, việc anh T phó mặc con cho ông bà nội chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục Chị Q thấy không yên tâm, hơn nữa Chị Q cũng xác định bản thân có nhà riêng, thu nhập ổn định từ việc kinh doanh sản xuất chân gà, Chị Q mở xưởng tại nhà, thuê người làm và thuê người giúp việc nên có thời gian quan tâm chăm sóc con, ngoài ra còn có mẹ đẻ đã nghỉ hưu hỗ trợ Chị Q trong việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con. Do vậy, Chị Q làm khởi kiện yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị Tòa án giao con chung của Chị Q và anh T là Đỗ Tiến Đ cho Chị Q được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục.

Bị đơn anh Đỗ Tiến T không tham tố tụng trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố T tiến hành xác minh qua: Tổ trưởng tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Trưởng thôn Gò Củi, xã Nhữ H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Cô giáo chủ nhiệm của cháu Đỗ Tiến Đ; Ông bà nội và bà ngoại của cháu Đỗ Tiến Đ.

Kết quả xác minh với bà Bùi Thị M là tổ trưởng dân phố 4 phường M cho thấy: Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1993 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, anh T và chị Nguyễn Thị Thúy Q có một con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016. Anh T và Chị Q làm ăn sinh sống tại tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Nhà và và đất anh T và Chị Q ở là của bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ của Chị Q xây cho Chị Q), thời gian gần đây anh T đi đâu và làm gì thì bà M không biết, anh T cũng không cắt khẩu, thi thoảng mới thấy anh T về địa phương. Về nghề nghiệp khi anh T và Chị Q còn sống chung thì thì Chị Q kinh doanh và mở xưởng chế biến chân gà đông lạnh tại nhà, anh T cũng làm việc cùng Chị Q. Thu nhập chính của gia đình anh chị là từ kinh doanh và chế biến chân gà đông lạnh. Hiện nay Chị Q vẫn tiếp tục làm, bà M nhận thấy cuộc sống của mẹ con Chị Q hiện nay cũng thoải mái, có nhà ở ổn định, tiện nghi đầy đủ, phương tiện đi lại thì cũng có ô tô và xe máy riêng. Về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con của Chị Q thì theo bà M là đảm bảo về mọi mặt về điều kiện sống, sinh hoạt và thời gian chăm sóc con, hơn nữa cháu Đ vẫn còn nhỏ lại rất bện mẹ và bà ngoại nên giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Kết quả xác minh với bà Nguyễn Thị N là bà ngoại của cháu Đỗ Tiến Đ như sau: Khi chưa ly hôn vợ chồng anh T, Chị Q và con trai của anh chị là cháu Đỗ Tiến Đ sinh sống tại nhà riêng của Chị Q do bà N xây cho Chị Q. Sau khi ly hôn anh T

đem con về bố mẹ đẻ của anh T tại thôn Gò Củi, xã N, huyện Y ở, Chị Q đi thăm con nhiều khi anh T gây khó khăn, chửi bới, hành hung Chị Q, cháu Đ thì bện mẹ và bà ngoại, thích ở với mẹ nhưng cháu rất sợ bố. Việc Chị Q có nguyện vọng được nuôi con bà N ủng hộ vì cháu Đ rất thích ở với mẹ, về điều kiện nuôi con Chị Q có nhà ở riêng, thu nhập ổn định từ việc kinh doanh tại nhà nên thuận tiện cho việc chăm sóc và nuôi dạy con, hơn nữa bà N cũng đã nghỉ hưu nhà sát vách nhà Chị Q nên có thể hỗ trợ được Chị Q chăm sóc giáo dục con.

Kết quả xác minh với Trưởng thôn Gò Củi, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang cho thấy: Anh Đỗ Tiến T, sinh năm 1993, trước khi kết hôn với Chị Q anh T có hộ khẩu tại thôn Gò Củi, sau khi kết hôn với Chị Q anh T chuyển khẩu về tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, sau khi ly hôn anh T có đem con về nhà bố mẹ đẻ là ông H, bà T ở, hiện nay anh T không có hộ khẩu và cũng không đăng ký tạm trú tại thôn Gò Củi.

Kết quả xác minh tại trường Tiểu học Mỹ Lâm xác định cháu Đỗ Tiến Đ học lớp 1C Trường Tiểu học Mỹ Lâm, có lực học trung bình, việc đóng góp các khoản cho con tại trường học do anh T và Chị Q thực hiện đầy đủ, việc đưa đón đi học đảm bảo đúng giờ, thường xuyên do ông bà nội phụ trách.

Tại phiên tòa HĐXX công bố các tài liệu chứng cứ do đương sự giao nộp và do Tòa án thu thập, đơn xin xét xử vắng mặt của chị Nguyễn Thị Thúy Q.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Từ khi thụ lý đơn và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật; Trình tự phiên tòa được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ nội dung vụ án, Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung của chị Nguyễn Thị Thúy Q: Giao con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016 cho chị Nguyễn Thúy Quỳnh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Anh Đỗ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu toàn bộ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

- Tuyên quyền kháng cáo bản án của chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Văn T theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét nội dung đơn khởi kiện, Bản tự khai của đương sự, Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và giải tại Tòa án và Đơn xin xét xử vắng mặt của nguyên đơn các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng Vụ án về "*Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*", bị đơn có địa chỉ tại thành phố T. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo quy định tại Điều 227, Điều 173 Bộ luật tố tụng dân sự, tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. HĐXX xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ**:** Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ gồm các tài liệu do nguyên đơn giao nộp và các tài liệu do Tòa án thu thập. Nguyên đơn không có ý kiến gì về các tài liệu tòa án công bố tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, bị đơn không giao nộp cho Tòa án tài liệu chứng cứ gì.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy Q yêu cầu giao con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Thúy Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục vì lý do anh Đỗ Văn T thường xuyên vắng nhà qua đêm, không thường xuyên trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con và cản trở Chị Q trong việc thăm nom, giáo dục con chung.

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn và kết quả xác minh thu thập chứng cứ của Tòa án với Đại diện tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, Trưởng thôn thôn Gò Củi, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, với ông Đỗ Văn H (cha đẻ của anh Đỗ Văn T), bà Nguyễn Thị N (mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thúy Q) cho thấy: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Văn T có hộ khẩu thường trú tại: Tổ dân phố 4, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, có một con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 218/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, đã giao con chung là Đỗ Tiến Đ cho anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Thúy Q có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Sau khi có quyết định của Tòa án anh Đỗ Văn T đã đưa con là Đỗ Tiến Đ về nhà bố mẹ đẻ của anh T tại thôn Gò Củi, xã N, huyện S tỉnh Tuyên Quang sinh sống. Việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Tiến Đ do bố mẹ đẻ của anh T là ông H và bà T đảm nhiệm là chính do anh T kinh doanh chân gà đông lạnh, phải lái xe đi lấy hàng và giao hàng, thường xuyên phải đi các tỉnh thành xa, có lúc phải đi qua đêm mấy ngày mới về nên ít có thời gian để trực tiếp đưa đón con đi học, chăm sóc và nuôi dạy con. Như vậy về thời gian của anh T cho việc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con là

không đảm bảo. Mặt khác, chị Nguyễn Thị Thúy Q đã có nhà ở riêng, công việc tại nhà và thu nhập ổn định, nơi ở lại gần trường cháu Đ học, ngoài ra Chị Q còn có người giúp việc gia đình và mẹ đẻ Chị Q hỗ trợ Chị Q trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, cháu Đ lại còn nhỏ cần sự gần gũi quan tâm sát sao của cha mẹ mới đảm bảo sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần nên về xét mọi phương diện thực tế và căn cứ quy định tại điểm khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình thì trên cơ sở lợi ích của con HĐXX xét thấy giao cháu Đỗ Tiến Đ cho chị Nguyễn Thị Thúy Q trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục là đảm bảo về điều kiện sống, sinh hoạt học tập và tâm lý của cháu Đ hơn là ở với anh Đỗ Văn T. Do vậy, đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Đỗ Tiến Đ của chị Nguyễn Thị Thúy Q là có căn cứ theo quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nguyễn Thị Thúy Q không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Q không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí. Căn cứ quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí của vụ án nhưng được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị Thúy Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000653 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, chị Nguyễn Thị Thúy Q đã nộp đủ án phí.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các 81, 82, 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy Q về việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn; Giao con chung là Đỗ Tiến Đ, sinh ngày 15/11/2016 cho chị Nguyễn Thị Thúy Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Anh Đỗ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Nội dung này thay thế nội dung "Về quan hệ con chung" tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 218/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Q phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị Thúy Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000653 ngày 06/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, chị Nguyễn Thị Thúy Q đã nộp đủ án phí. Anh Đỗ Văn T không phải nộp án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thúy Q và anh Đỗ Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 25/5/2023.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang;
- UBND phường M;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Lan

Lý Thúy Hà – Lý Thị Nhân

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vương Thị Lan